



Bảo hiểm Virginia Chương trình cho gia đình & trẻ em

Hướng dẫn về thu nhập năm 2023*

* Có hiệu lực từ ngày 20 tháng 1 năm 2023.

Medicaid cho Trẻ em & Medicaid cho Phụ nữ Mang thai - lên đến 143% mức nghèo liên bang

Số Người Trong Gia Đình	Hàng năm	Hàng tháng
1	\$21,579	\$1,799
2	\$29,186	\$2,433
3	\$36,793	\$3,067
4	\$44,400	\$3,700
5	\$52,008	\$4,334
6	\$59,615	\$4,968
7	\$67,222	\$5,602
8	\$74,829	\$6,236
<i>Bổ sung thêm người</i>	\$7,608	\$634

FAMIS (dành cho trẻ em), FAMIS MOMS và Plan First- lên đến 200% mức nghèo liên bang

Số Người Trong Gia Đình	Hàng năm	Hàng tháng
1	\$29,889	\$2,491
2	\$40,426	\$3,369
3	\$50,963	\$4,247
4	\$61,500	\$5,125
5	\$72,037	\$6,004
6	\$82,574	\$6,882
7	\$93,111	\$7,760
8	\$103,648	\$8,638
<i>Bổ sung thêm người</i>	\$10,537	\$879

* bao gồm 5% bỏ qua mức nghèo liên bang

Chương trình Foster Care Youth trước đây – Không yêu cầu về thu nhập

Bảo hiểm Medicaid dành cho những thanh niên trước đây được chăm sóc nuôi dưỡng đủ điều kiện đang nhận Medicaid và các dịch vụ chăm sóc nuôi dưỡng vào thời điểm sinh nhật thứ 18 của họ và dưới 26 tuổi. Bảo hiểm không có yêu cầu thu nhập.